

Ngày 31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng

	2024	
ROE	5.0%	+/- YoY ▼ 2.1%

	Q4/24		
DT thuần	110	QoQ ▲ 25.1 ▲ 30.1%	YoY ▲ 9.00 ▲ 9.4%
	tỷ VNĐ		

	2024	
DT thuần	427	YoY ▼ 184 ▼ 30.2%
	tỷ VNĐ	

	Q4/24		
LN gộp	5.77	QoQ ▲ 0.05 ▲ 1.0%	YoY ▼ 2.34 ▼ 28.8%
	tỷ VNĐ		

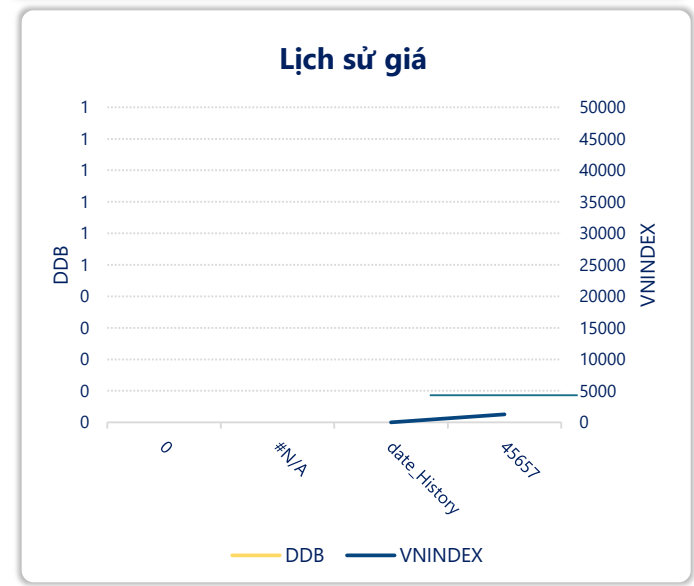
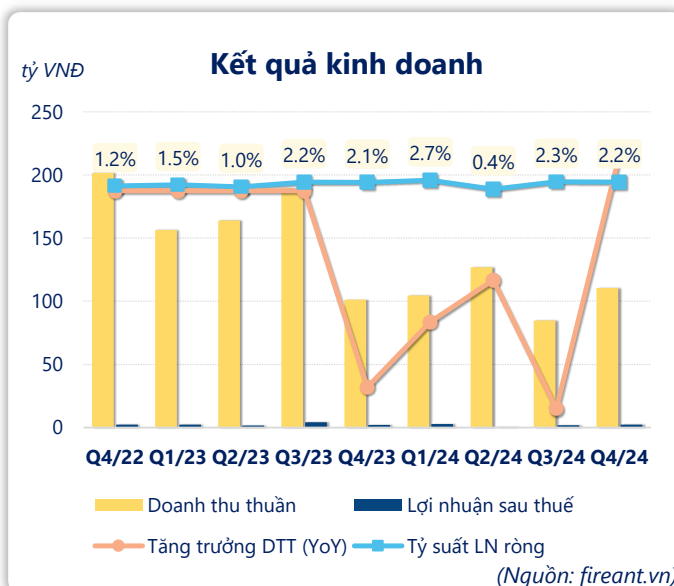
	2024	
LN gộp	27.8	YoY ▼ 30.5 ▼ 52.3%
	tỷ VNĐ	

	Q4/24		
LN thuần	2.82	QoQ ▲ 0.32 ▲ 12.9%	YoY ▲ 0.21 ▲ 8.1%
	tỷ VNĐ		

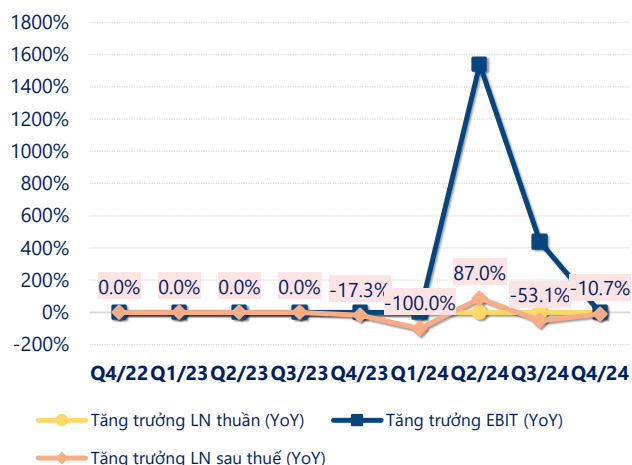
	2024	
LN thuần	10.4	YoY ▼ 2.00 ▼ 16.3%
	tỷ VNĐ	

	Q4/24		
LN sau thuế	2.40	QoQ ▲ 0.47 ▲ 24.2%	YoY ▲ 0.29 ▲ 13.6%
	tỷ VNĐ		

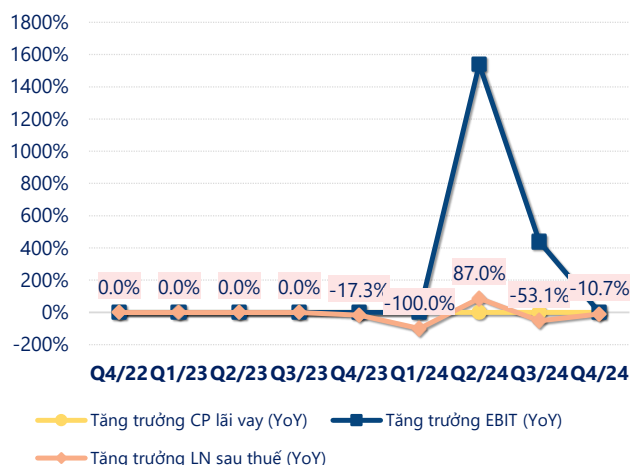
	2024	
LN sau thuế	7.61	YoY ▼ 1.97 ▼ 20.5%
	tỷ VNĐ	



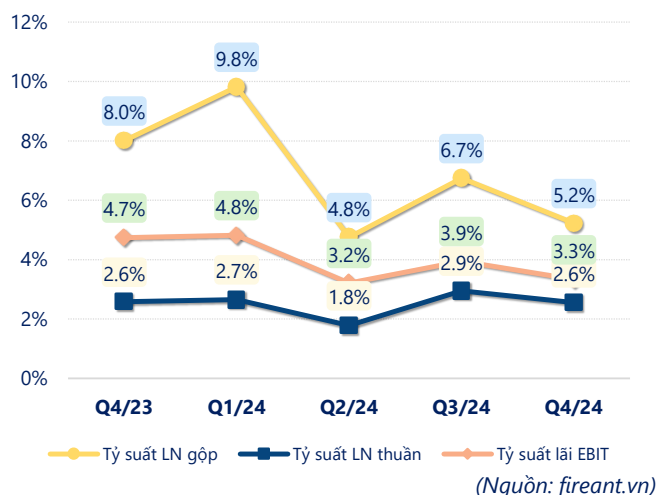
Tăng trưởng lợi nhuận



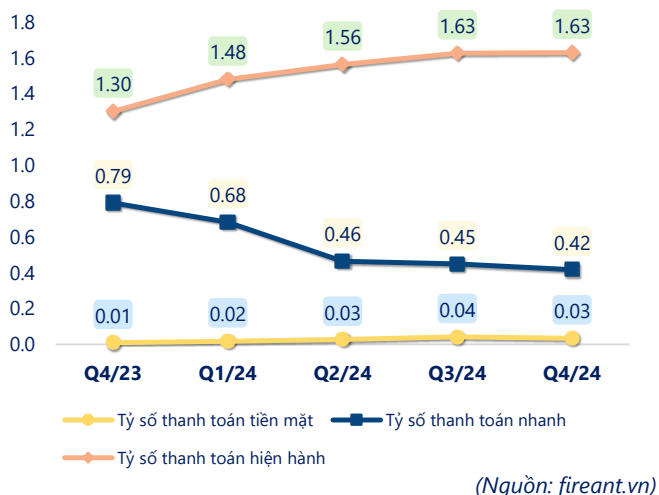
Tăng trưởng chi phí



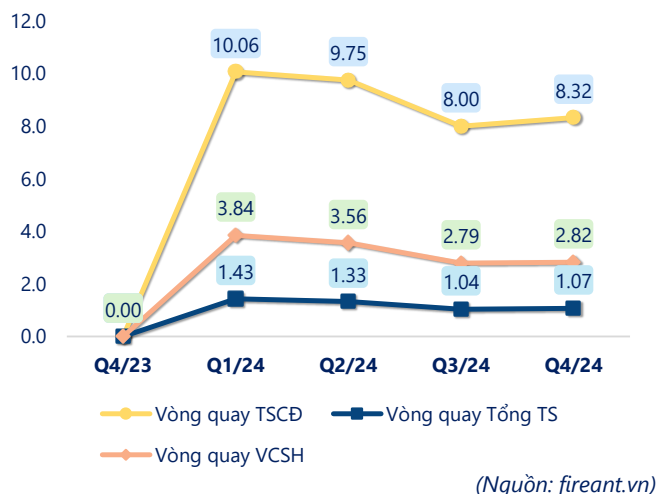
Tỷ suất lợi nhuận



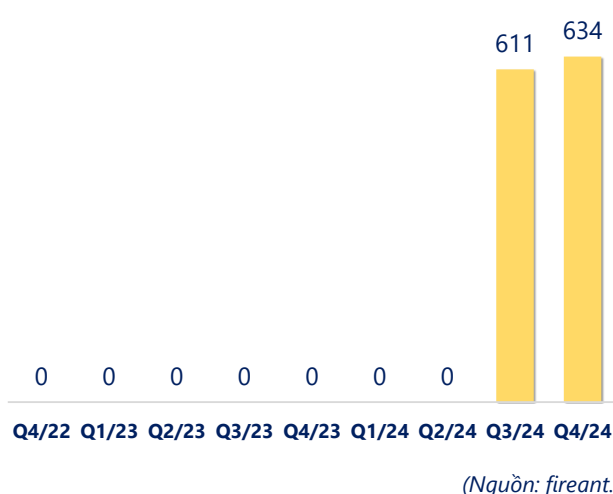
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	110	101	9.4%	427	611	-30.2%
Giá vốn hàng bán	105	93.2	12.4%	399	553	-27.8%
Lợi nhuận gộp	5.77	8.11	-28.8%	27.8	58.3	-52.3%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		0.75	1.78	-57.8%
Chi phí TC	2.30	2.74	-15.9%	13.2	25.2	-47.8%
Chi phí lãi vay	0.84	2.19	-61.6%	6.82	11.0	-37.9%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.20	1.38	-85.3%	1.77	17.6	-90.0%
Chi phí QLDN	0.45	1.38	-67.6%	3.25	4.87	-33.2%
LN thuần từ HĐKD	2.82	2.61	8.1%	10.4	12.4	-16.3%
Lợi nhuận khác	0.02	0.00		-1.04	-0.26	-307%
LN trước thuế	2.84	2.61	8.8%	9.33	12.1	-23.1%
Lợi nhuận sau thuế	2.40	2.11	13.6%	7.61	9.58	-20.5%
LNST của CĐ cty mẹ	2.40	2.11	13.6%	7.61	9.58	-20.5%

(Nguồn: fireant.vn)

